TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1990

* Bị đơn: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1982

Đều có địa chỉ tại: Thôn xx, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự ; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Th và anh Phạm Văn Đ. Do công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh Đ nên Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2008 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 01/10/2008 không còn giá trị pháp lý

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Ngô Thị Th và anh Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

* Về con chung : Chị Th là người trực tiếp trông nom , chăm sóc , nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Thị Ng , sinh ngày 22/3/2009 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Đ là người trực tiếp trông nom , chăm sóc , nuôi dưỡng và giá o dục con chung Phạm Minh Đ 1, sinh ngày 09/10/2011 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Th và anh

Đ đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Th và anh Đ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung , theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

* Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về khoản nợ chung: Không có.

* Về án phí : Chị Ngô Thị Th tự nguyên chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001554 ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái , tỉnh Quảng Ninh . Trả lại chị Th số tiền t ạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát tp M;
- TAND tỉnh QN;
- UBND p H, tp M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương